

Vĩnh Long, ngày 02 tháng 6 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 - VĨNH LONG

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

- *Thẩm phán:* Ông **Dương Ngọc T.**

- *Thư ký phiên họp:* Ông **Lê Văn Tuấn.**

Ngày 02 tháng 6 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 6 - Vĩnh Long tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, theo Quyết định mở phiên họp số: 12/QĐ - TA ngày 25 tháng 5 năm 2026 đối với:

Họ và tên: **Nguyễn Thanh P** - Sinh ngày: 13/02/1997;

CCCD số: 083097013666, nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính và trật tự xã hội.

Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không.

Trình độ văn hóa: 10/12.

Nguyên quán: 278/9C **ấp C, xã C, tỉnh Vĩnh Long.**

Chỗ ở hiện nay: **B ấp C, xã C, tỉnh Vĩnh Long.**

Nghề nghiệp: Không.

Con ông **Nguyễn Văn M** và bà **Nguyễn Thùy T1.**

Tiền án: Không.

Tiền sự:

Ngày 08/01/2026 bị **Công an xã C**, tỉnh Vĩnh Long xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000đồng về hành vi “*Sử dụng trái phép chất ma túy*”, chưa đóng phạt.

Người bị đề nghị vắng mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. *Đại diện cơ quan đề nghị:* Ông **Vũ Khắc Hồng Q** - Trưởng **Công an xã C**, tỉnh Vĩnh Long.

2. *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Vĩnh Long:* Bà Huỳnh Thanh Thùy - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Anh **Nguyễn Thanh P** là người nghiện ma túy. Ngày 16/4/2026, anh có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Qua theo dõi, ngày 23/4/2026, Trạm y tế **xã C, tỉnh Vĩnh Long** xác định anh có nghiện ma túy, tên loại ma túy sử dụng là **Methamphetamine**.

Các ngày 23/4/2026, 7/5/2026, anh **Nguyễn Thanh P** đã được giải thích về việc đăng ký tự nguyện cai nghiện. Tuy nhiên, sau đó anh không thực hiện việc đăng ký cai nghiện tự nguyện như đã được hướng dẫn.

Tại văn bản đề nghị số: 09/ĐN - CNBB ngày 19/5/2026, **Công an xã C**, tỉnh Vĩnh Long đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính “Đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc” đối với anh **Nguyễn Thanh P** với thời hạn là 12 tháng.

Tại phiên họp:

Đại diện cơ quan đề nghị trình bày: Trên cơ sở các tài liệu có trong hồ sơ, đủ căn cứ xác định được anh **Nguyễn Thanh P** đã nghiện ma túy. Anh không thực hiện việc đăng ký cai nghiện tự nguyện như đã hướng dẫn. Từ đó cho thấy sự cần thiết của việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn là 12 tháng thì mới đủ sức giúp người bị đề nghị cai nghiện thành công.

Người bị đề nghị trình bày: Người bị đề nghị vắng mặt nên không có lời trình bày.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Vĩnh Long phát biểu quan điểm: Việc lập hồ sơ của cơ quan đề nghị, về trình tự, thủ tục thụ lý, giải quyết của Tòa án, Thẩm phán là đúng theo quy định.

Đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của cơ quan đề nghị. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh **Nguyễn Thanh P** với thời gian là 12 tháng.

XÉT THẤY:

[1] Về thẩm quyền giải quyết: **Nguyễn Thanh P**, đăng ký thường trú tại **số B ấp C, xã C, tỉnh Vĩnh Long** và hiện đang được quản lý tại gia đình. Ngày 19/5/2026, **Công an xã C** có văn bản số 09/ĐN - CNBB đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh **Nguyễn Thanh P**.

Do đó vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 6 - Vĩnh Long theo quy định tại khoản 1 Điều 96, 103, 104, khoản 2 Điều 105 của Luật xử lý vi phạm hành chính và khoản 1 Điều 3 của Pháp lệnh số: 03/2022/UBTVQH15

ngày 13/12/2022 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về trình tự, thủ tục xem xét quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

[2] Về thời hiệu áp dụng biện pháp xử lý hành chính: Căn cứ vào biên bản vi phạm số: 38/BB - VPHC ngày 07/5/2026 của Công an xã C, tỉnh Vĩnh Long về việc không thực hiện việc cai nghiện ma túy tự nguyện. Tính đến ngày Tòa án thụ lý hồ sơ và mở phiên họp, vụ việc còn thời hiệu áp dụng biện pháp xử lý hành chính theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 6 của Luật xử lý vi phạm hành chính.

[3] Trên cơ sở các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, kết quả xét nghiệm, cho thấy anh Nguyễn Thanh P là người trên 18 tuổi, có năng lực trách nhiệm dân sự và có nghiện ma túy loại Methamphetamine.

Xét thấy, ma túy ảnh hưởng xấu đến sức khỏe của người sử dụng, bên cạnh đó dẫn đến những hệ lụy cho toàn xã hội. Đây là một trong những nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội và tội phạm.

Việc sử dụng trái phép chất ma túy của anh không chỉ trực tiếp ảnh hưởng tới sức khỏe, tinh thần, nhân cách của bản thân anh mà còn làm ảnh hưởng không tốt đến cuộc sống bình thường của gia đình; cũng như làm mất an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Anh thừa nhận sử dụng ma túy từ năm 2017, từ đó đến nay bản thân anh không cai nghiện nhưng không đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện.

Xét thấy, việc anh không thực hiện việc cai nghiện tự nguyện là vi phạm khoản 1 Điều 32 của Luật phòng chống ma túy. Do vậy, việc đưa anh vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là cần thiết, giúp anh cai nghiện thành công, sống có ích cho bản thân, gia đình và xã hội.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình lập hồ sơ, anh tự nguyện khai báo, thành thật hối lỗi nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 9 của Luật xử lý vi phạm hành chính.

Về tình tiết tăng nặng: Anh Nguyễn Thanh P vi phạm hành chính và bị xử phạt 01 lần về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” (như đã nêu ở phần tiền sự).

Do vậy, cần phải có thời gian cai nghiện đủ dài mới giúp anh từ bỏ việc sử dụng ma túy như đề nghị của cơ quan đề nghị và đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh Nguyễn Thanh P.

2. Thời hạn chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là **12 (mười hai)** tháng kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Về quyền khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị:

Người bị đề nghị vắng mặt tại phiên họp có quyền khiếu nại Quyết định này trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày nhận được quyết định.

Cơ quan đề nghị có quyền kiến nghị Quyết định này trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày công bố quyết định.

Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Vĩnh Long có quyền kháng nghị Quyết định này trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: **Công an xã C**, tỉnh Vĩnh Long thực hiện quyết định này.

Nơi nhận:

- Người bị đề nghị;
- Cơ quan đề nghị;
- VKSND Khu vực 6 - Vĩnh Long;
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Dương Ngọc Tú